

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HS-PT
Ngày 22 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miên

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Quế

Ông Ninh Quang Thế

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:**

Bà Lê Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 153/2023/TLPT-HS ngày 26 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo Ngô Văn V, Võ Văn N, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện U Minh.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: Ngô Văn V, sinh năm 1999 tại tỉnh Cà Mau;

Nơi cư trú: Ấp 6, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn A và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 06/3/2019 bị Tòa án nhân dân huyện U Minh xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 22/4/2019 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 07/4/2022 nộp xong án phí hình sự; bị bắt tạm giam từ ngày 16/12/2022 đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Hữu Nghiệp – Luật sư của Văn phòng luật sư Ngô Đình Chiến thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau; có mặt.

2. Họ và tên: Võ Văn N, sinh năm 2000 tại tỉnh Cà Mau;

Nơi cư trú: Ấp Khai Long, xã Đất Mũi, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; tạm

trú: Ấp 5, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn C và bà Nguyễn Thị T; vợ Nguyễn Hồng P; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/12/2022 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Văn Vu, sinh ngày 10/10/2002. Nơi cư trú: Ấp 9, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; có mặt.

- Ngoài ra còn có các bị cáo Trần Dương K, Lê Thanh Nh, Tạ Chí B không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 12/7/2022, Ngô Văn V tổ chức đám 100 ngày của cha V tại nhà thuộc Ấp 6, xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì chỉ còn lại V, Lê Thanh Nh, Tạ Chí B và Võ Văn N ngồi nhậu. Lúc này, Trần Dương K đang ở nhà nhắn tin cho B (qua Zalo) với nội dung: “*xíu đi đánh lộn nghe*”. B nhắn tin lại: “*chơi thì chơi*”. Thấy B nhắn tin, V hỏi ai nhắn tin. B nói: K. V kêu B đưa điện thoại để rủ K lại nhậu.

Khoảng 30 phút sau, K đến nhà V và ngồi nhậu cùng với V, Nh, N và B. Trong lúc nhậu, K nói là có mâu thuẫn với Trần Văn Vu, do K đánh Be (em của Vu) và Vu hẹn gặp K để nói chuyện. Nghe xong thì Nh rủ K đi gặp Vu và nói: “*tôi đi với bạn*”. K nói: “*nhậu xíu đi rồi đi*”, nhưng Nh tiếp tục nói “*đi liền đi*”. Lúc này K, Nh và B cùng đi thì V hỏi: “*đi đâu vậy*”? Nh nói: “*đi công chuyện tí về*” thì B nói: “*anh em có gì đi chung*” thì K, B, V, Nh và N cùng nhau đi đến gặp Vu.

K điều khiển xe mô tô Wave alpha biển số 69N1-098.58 đi một mình, N chở B bằng xe mô tô Hayate biển số 94D1-073.78, Nh chở V bằng xe mô tô Exciter biển số 59V3-573.22. Trên đường đi, V kêu Nh dừng tại tiệm tạp hoá của bà Nguyễn Thị H để mua khẩu trang, nhưng vào bên trong tiệm thì V mua 01 cây kéo rồi bỏ vào túi quần. Cả nhóm của K đi đến quán cà phê của bà Trần Hồng L ở ấp 9, xã Nguyễn Phích thì gặp Vu đang uống cà phê một mình. K đi vào trước và ngồi đối diện với Vu còn V, Nh, B và N đi sau. Tại đây, khi chưa nói chuyện gì thì Nh xông vào dùng tay đánh Vu trúng vào vùng đầu. V dùng nón bảo hiểm đánh Vu trúng vào vùng đầu làm bể nón và V cầm ly thủy tinh trên bàn đánh trúng vào vùng đầu của Vu làm bể ly. Vu dùng chân đạp trúng V một cái và cầm ghế nhựa định đánh V thì N xông vào dùng tay đánh trúng 2-3 cái vào vùng đầu của Vu. Cùng lúc này, V xông đến tay trái kẹp cổ Vu đè xuống, tay phải cầm cây kéo đâm trúng nhiều nhát vào vùng người của Vu. Thấy V dùng kéo đâm Vu nên K đến can ngăn nhưng không ngăn được. Vu vùng vẫy thoát ra được và chạy ra ngoài sân cầm khúc cây trầm để chống trả lại. Cùng lúc, N cũng chạy ra xe mở cốp xe lấy 02 chai bia ra bập bề phần đích bia để đe dọa lại Vu. Lúc này, ông Trần Văn G (cha của Vu) và ông Nguyễn Văn D (chủ quán) đang vận chuyển cây trầm gần đó chạy đến can

ngăn. Cả nhóm của K đi về nhà V, còn Vu được người nhà đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau, đến ngày 19/7/2022 thì Vu xuất viện.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 140/TgT-22 ngày 23/8/2022 của Trung pháp y tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của Trần Văn Vu như sau:

- 01 vết sẹo hình chữ “H” vùng thái dương trái, kích thước: 02cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

- 01 vết sẹo khoảng liên sườn III bờ trong xương bả vai phải, kích thước: 06cm x 0,4cm, tỷ lệ 02%, do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật nhọn gây ra.

- 01 vết sẹo góc dưới xương bả vai phải, kích thước: 0,6cm x 0,1cm, tỷ lệ 01%, do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật nhọn gây ra.

- 01 vết sẹo góc dưới xương bả vai phải, kích thước: 01cm x 0,3cm, tỷ lệ 01%, do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật nhọn gây ra.

- 01 vết sẹo cạnh phải cột sống D9, kích thước: 01cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%, do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật nhọn gây ra.

- 01 vết sẹo cạnh phải cột sống D10, kích thước: 01cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%, do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật nhọn gây ra.

- 01 vết sẹo đầu trên cánh tay trái, kích thước: 2,5cm x 0,3cm, tỷ lệ 01%, do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật nhọn gây ra.

- 02 vết sẹo bờ trên xương bả vai trái, kích thước 1: 0,8cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%; kích thước 2: 01cm x 0,3cm, tỷ lệ 01%, do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật nhọn gây ra.

- 04 vết sẹo khoảng liên sườn VI-VII, đường nách sau bên trái, kích thước 1: 01cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%; kích thước 2: 01cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%; kích thước 3: 01cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%; kích thước 4: 1,2cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%, do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật nhọn gây ra.

- 01 vết sẹo khoảng liên sườn V đường nách giữa bên trái, kích thước: 1,5cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%, do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật nhọn gây ra.

- 01 vết sẹo khoảng liên sườn VI đường nách giữa bên trái, kích thước: 1,5cm x 0,2cm, tỷ lệ 01%, do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật nhọn gây ra.

- 01 vết dẫn lưu khoảng liên sườn V đường nách giữa bên trái, kích thước: 2,5cm x 02cm, tỷ lệ 01%.

- 01 vết dẫn lưu khoảng liên sườn V đường nách giữa bên phải, kích thước: 2,5cm x 2,5cm, tỷ lệ 01%.

- Trần dịch, tràn khí màng phổi phải. Hiện tại dày dính màng phổi bên phải, tỷ lệ 10%, do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật nhọn gây ra.

- Trần dịch, tràn khí màng phổi trái. Hiện tại không để lại di chứng dày dính màng phổi, tỷ lệ 05%, do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật nhọn gây ra.

- Dập thùy giữa và xẹp thùy dưới phổi phải đã điều trị. Hiện tại không để lại di chứng, tỷ lệ 08%, do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật nhọn gây ra.

- Gãy cung bên xương sườn số IX bên trái, tỷ lệ 02%, do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật nhọn gây ra.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế là: 36%.

Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Dương K, Ngô Văn V, Lê Thanh Nh, Võ Văn N, Tạ Chí B phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn V 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù; bị cáo Võ Văn N 05 (năm) năm tù; bị cáo Lê Thanh Nh 05 năm tù; bị cáo Trần Dương K 05 năm 06 tháng tù; bị cáo Tạ Chí B 02 năm tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 29 tháng 11 năm 2023, các bị cáo Ngô Văn V, Võ Văn N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo V và bị cáo N kháng cáo bổ sung là yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại mức bồi thường tiền mất thu nhập của bị hại và người nuôi bệnh, mức bồi thường 600.000đ/ngày là quá cao.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Ngô Văn V, Võ Văn N; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện U Minh.

Các bị cáo chỉ kháng cáo phần trách nhiệm hình sự; Căn cứ quy định tại Điều 339, 343 – Bộ luật Tố tụng hình sự, không xem xét theo trình tự phúc thẩm đối với kháng cáo bổ sung về phần trách nhiệm dân sự mà các bị cáo bổ sung yêu cầu kháng cáo tại phiên tòa.

- *Bị cáo N*: Không có ý kiến tranh luận, bị cáo thấy được sai trái, có lỗi với bị hại, xin giảm án, để bị cáo sớm về nhà làm có tiền bồi thường cho bị hại.

- *Người bào chữa*: Án sơ thẩm xét xử bị cáo V tội cố ý gây thương tích là đúng. Bị cáo nhất thời phạm tội; bị cáo là nông dân lao động nên nhận thức pháp luật có hạn chế.

Tại hồ sơ bệnh án và Giấy chứng nhận thương tích thì bị hại chỉ có 12 vết thương; ngày 12/8/2022, Bệnh viện có Văn bản số 702/BV-KHTH về xác định và bổ sung vết thương thì xác định bị hại có 15 vết thương.

Căn cứ Văn bản số 702/BV-KHTH Cơ quan giám định kết luận bị hại có 15 vết thương. Cấp sơ thẩm căn cứ vào Kết luận giám định xác định bị hại có 15 vết thương và buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự của 15 vết thương là chưa có cơ sở. Vì 03 vết thương bổ sung này có phải do các bị cáo gây ra hay do nguyên

nhân khác. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử huỷ án sơ thẩm đề cấp sơ thẩm điều tra làm rõ 03 vết thương bổ sung.

- *Bị cáo V*: Thống nhất với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận bổ sung chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Bị hại*: Thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát; Thương tích của bị hại là do các bị cáo gây ra, yêu cầu giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Do giữa bị cáo K và bị hại Vu có mâu thuẫn với nhau từ trước nên khoảng 16 giờ ngày 12/7/2022 Trần Dương K, Ngô Văn V, Lê Thanh Nh, Võ Văn N và Tạ Chí B tìm bị hại Vu để giải quyết mâu thuẫn. Tại quán cà phê của bà Trần Hồng L ở ấp 9, xã Nguyễn Phích gặp được Vu thì Nh xông vào dùng tay đánh Vu trúng vào vùng đầu, tiếp theo V dùng nón bảo hiểm đánh Vu trúng vào vùng đầu làm bể nón và V cầm ly thủy tinh đánh trúng vào vùng đầu của Vu làm bể ly. Vu dùng chân đạp trúng V và cầm ghế nhựa định đánh lại V thì N xông vào dùng tay đánh trúng 2-3 cái vào vùng đầu của Vu. Cùng lúc này, V xông đến tay trái kẹp cổ Vu đè xuống còn tay phải cầm cây kéo đâm trúng nhiều nhất vào người của Vu. Vu vùng vẫy thoát ra được và chạy ra ngoài sân thì được mọi người can ngăn.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 140/TgT-22 ngày 23/8/2022 của Trung pháp y tỉnh Cà Mau kết luận thương tích của Trần Văn Vu là: 36%.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử các bị cáo Trần Dương K, Ngô Văn V, Lê Thanh Nh, Võ Văn N, Tạ Chí B về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Đối với yêu cầu huỷ án sơ thẩm của người bào chữa:

Hồ sơ bệnh án ghi nhận bị hại có 12 vết thương, Giấy chứng nhận thương tích số 151/CN ngày 28/7/2022 chứng nhận bị hại có 12 vết thương, Văn bản số 702/BV-KHTH của Bệnh viện đa khoa Cà Mau xác định có 15 vết thương nhưng không giải thích rõ việc bổ sung 03 vết thương; Kết luận giám định pháp y về thương tích số 140/TgT-22 ngày 23/8/2022 kết luận 15 vết thương với tổng tỷ lệ thương tích 36%. Vấn đề này lẽ ra cấp sơ thẩm cần phải điều tra làm rõ để có cơ sở vững chắc chứng minh các bị cáo gây ra cho bị hại 12 vết thương hay 15 vết thương. Tuy nhiên, Kết luận giám định thể hiện có 02 vết thương tỷ lệ mỗi vết thương là 2%, có 01 vết thương tỷ lệ 5%, có 01 vết thương tỷ lệ 8%, có 01 vết thương tỷ lệ 10%, còn lại là 10 vết thương thì tỷ lệ của mỗi vết thương 1%. Trong 12 vết thương được ghi nhận trong Bệnh án, Giấy chứng nhận thì bao gồm tất cả các vết thương của tỷ lệ 2%, 5%, 8%, 10% và 07 vết thương mỗi vết thương tỷ lệ

1%. Như vậy, tổng tỷ lệ 12 vết thương vẫn trên 31%. Với tỷ lệ này thì các bị cáo vẫn phạm tội thuộc điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Việc làm rõ 03 vết thương còn lại (mỗi vết thương 1%) có phải do các bị cáo gây ra hay không cũng làm thay đổi bản chất vụ án, không làm thay đổi tội danh và khung hình phạt cũng như các vấn đề khác có liên quan đến việc xét xử vụ án nên cấp phúc thẩm xét thấy không cần thiết hủy án sơ thẩm. Song vấn đề này, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo Ngô Văn V, Võ Văn N về trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe người khác trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như tự nguyện bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời có xem xét đến vai trò của các bị cáo tại vụ án, cụ thể: V tham gia tích cực hơn so với bị cáo N, bị cáo V sử dụng hung khí nguy hiểm là nón bảo hiểm, ly thủy tinh, cây kéo đánh và trực tiếp đâm anh Vu gây thương tích. Từ đó xử phạt bị cáo V mức án 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù; bị cáo N 05 (năm) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[4]. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo kháng cáo bổ sung phần trách nhiệm dân sự, xét thấy: Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự quy định: Bản án, quyết định và những phần của bản án, quyết định sơ thẩm của Tòa án không bị kháng cáo, kháng nghị thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Như vậy, phần trách nhiệm dân sự của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không xem xét yêu cầu này của các bị cáo.

[5]. Án phí hình sự phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo Ngô Văn V, Võ Văn N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Văn V, Võ Văn N; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: - Bị cáo Ngô Văn V **05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 16/12/2022.

- Bị cáo Võ Văn N **05 (năm) năm tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 16/12/2022.

Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Ngô Văn V, Võ Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

3. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau
- Tòa án nhân dân huyện U Minh;
- Công an huyện U Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Miên